

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐỒNG-ĐƯƠNG	
Một năm.	6 \$00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ừ.	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

Số: 492
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

2 Août 1917
15 tháng sáu Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 182, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1s50
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CÁO
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - BIÊN CÁO KHÁN QUAN
- 2 - ĐIỆN BÁO.
- 3 - CÁC CAI PHÓ TỔNG
- 4 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 5 - NỘI VỆ TIỀN TỬ CẤP AN HỌC TẠI NAM-KY
- 6 - ẤU-CHAU CHIẾN SỰ.
- 7 - TRUYỀN NGƯỜI THAM-HIỆN.
- 8 - CÁC NGHỀ CHẾ TẠO THỰC VẬT TRONG CỘNG-ĐỒNG-DƯƠNG.
- 9 - CÔNG VẤN LỢC LỤC.
- 10 - THÔNG-BÁO (Đồng-đương).
- 11 - HẢI ĐÀM.

Biên cáo khán quan

A nos Lecteurs

Mỗi khi con nít nó về cái chi, mà chưa chắc tài của mình cho mấy, thì nó đồ hết sức kỳ cang thần dưới cái hoa đồ cho rở y nó muốn tượng hình cái chi; cho đến anh kếp bát Annam không biết lấy cái gì mà chưng cho ra cảnh tượng cõi ngạ, thì lại lấy roi ngựa mà quất trời nơi hia.

Còn như chúng ta đây là những tay bình bút trong tờ nhật-báo « La Gazette de Cochinchine » này, viết ra chữ Đại-pháp cho người Annam coi, và cũng kính cho những người Đại-pháp coi, có lòng hạ cò đến chúng ta mà coi, thì chúng ta cũng phải dùng cách cần thận phòng ngừa trước đó mà giải thích ra cho rõ ý chúng ta muốn nói cái chi.

Như các khán quan Đại-pháp thì ắt là như trình chúng tôi lắm khi xem ra thì điệu khuôn mà tư tưởng lại càng khuôn hẹp hơn nữa, mà nếu như muốn cho đặng đặng lòng khán quan, chúng tôi lại về bút văn-chương theo những báo chương chữ Đại-pháp, thì ắt là chúng tôi phải nâng cái nghĩa nhiều quá cho các khán quan Annam mới hiểu đặng chúng tôi muốn nói cái chi.

Đã biết rằng những bài chữ Đại-pháp của chúng tôi, thì đều dịch ra quốc-ngữ trong tờ Lục-tỉnh tân-văn để mà biến bố những điều nên hay biết, nhưng mà chúng tôi lại muốn làm sao mà tập chư vị khán quan bốn-quốc đã từng đọc và nói tiếng Đại-pháp cho quen tri tưởng thiết rành ra tiếng Đại-pháp như người Đại-pháp vậy.

Ấy vậy thì chúng tôi xin hãy gia tâm mà giữ ngôn từ cho đặng hết sức rõ ràng, chớ không màng chi tới việc tạo nhạ chút nào hết cả.

Và chẳng như vậy thì chúng tôi lại làm gương cho những người bốn-quốc đồng sự, bắt chước cách viết đơn sơ thiết tha, mà chẳng có ý mich lòng, và chúng tôi cũng xin phép

trước để cho chúng nhượn lại cho ra chất phát những chỗ nào muốn mở giỡng ra hoi tạo nhạ quá.

Ấy vậy thì các khán-quan Đại-pháp xin chớ có cà vui rầu mắt mà thì những người Bốn-quốc thông công cùng chúng tôi như học trò nhà trường thiếu niên từ dắc.

Có khi người Bốn-quốc viết tiếng Đại-pháp nghe ra dị kỳ hay là dễ tức cười, mà viết tiếng của mình lại có lầm ý vị. Như vậy nếu có người diu dắc, thì chẳng bao lâu cũng viết tiếng Đại-pháp đặng trang nhạ.

Trong nhứt trình chúng tôi thì ắt là không gặng điều thức vắn từ từ phụ như người hay chê trách học trò nhà trường mới ra. Có vậy thì là lỗi tại đầu, có phải là tại nơi thầy hay chẳng? Tôi vẫn từng thấy nhiều cái thơ dị kỳ, khả tiếu của những người thổ trước xứ Antilles, Réunion, Madagascar, Sénégal, chớ còn chẳng kể chi người Thiên-trúc. Trong những thơ ấy thì lời cũng in mà từ điệu cũng in như một ít thơ của người Annam, ai coi cũng rở nhau, mà cười. Nếu những thơ như vậy, ở nhiều xứ khác nhau, lại của nhiều người vị chương rất khác nhau mà tương tự thì là vì bởi các sự-phạm đều muốn vậy hết thầy học trò trong các thuộc địa của ta in như một chương trình, một cách nói. Như vậy rồi mà chúng ta nghe con « nit nègre (Hắc chủng) » đọc rằng: « Tiên tổ của chúng ta là người Gaulois, thuở trước mắt xanh, tóc dài mà vàng và râu mệp uật xuống » thì chúng ta lại còn cười.

Nhứt trình chúng tôi đây cũng tỷ chẳng khác như lời thường dân người Pháp Việt với nhau, như chỗ đề mà thông đồng cùng nhau những ý kiến hữu ích nên tán bố ra một cách giản dị và minh bạch hết sức. Làm theo sở kiến như vậy, thì chúng ta đã sẵn có làm người Nam kỳ từ điệu Đại-pháp dụng vào báo chương cũng chẳng then gì.

Chỗ chi yếu là phải làm làm-sao cho người Annam có học thức đều từ tưởng ra tiếng Đại-pháp, và cho người Pháp đặng chắc rằng người Nam hiểu mình, mà mình cũng hiểu đặng người Nam.

Sở Học-chánh là sở không sanh huê lợi gì hết, mà còn phần tồn phi thì cho vô khoản chi phí tùy nghi, thì về việc này lại là Sanh lợi đặng nhiều rất dị thường.

Phàm người Annam nào mà nói và viết tiếng Đại-pháp thì đều là một mặt hàng của cuộc thương mại chúng ta.

Mỗi vị khán quan-nhứt trình « La gazette de Cochinchine » thì đều là người đồng sự trung nghĩa của tôi thấy những kẻ từ ước làm cho nên

cơ đồ, bây giờ đã gọi là cơ đồ phải gầy dựng sau khi giấc yên rồi.

Cho người Đại-pháp thì chúng tôi dự bị người giúp việc, kẻ làm công, người thân chủ, mỗi hàng, người đồng sự, kẻ hiệp hùn chung vốn, và có khi cho đến người xuất bản cũng trong kẻ hao phí bốn-quốc.

Còn cho người Bốn-quốc thì chúng tôi lại lạng đủ hết những điều chỉ dẫn cần kíp cho đặng mà học mở mang tài hóa trong xứ rất tốt của mình, và làm sao cho đặng đức tánh mình thiếu hay là có mà chưa phát. Chúng tôi cũng chỉ dẫn cho biết phương mà dùng từ gặng của mình trời đã phú rất nên kinh thiếp, và cái đại tài nhập diện mà tập luyện lần lần theo cách thức và phương thức của chúng ta về việc thương mại và công nghệ trước đó, bởi vì người Annam hãy còn phải học đủ hết mọi việc. Rồi thì cũng phải sang qua việc canh nông, thì người Annam ắt mua đặng thành tựu.

Ấy vậy mà hết thầy những việc do đến dễ học. Còn có việc khó hơn và cần cấp hơn là phải làm sao cho người Pháp người Việt đặng thông đồng với nhau cho đặng tin cậy chắc chắn.

Muốn thuận tình với nhau mà lo làm chung cùng nhau cho đặng việc, cũng là chưa đủ. Phải làm sao cho hai đảng hoặc công-xi hoặc kẻ mua, người bán, người Pháp người Việt cũng đều thấy có phương thế mà tin cậy nhau, và kẻ chắc cho đặng rằng, hề một lời đã thốt thì không sai nhạn bao giờ. Như vậy thì phải học luật thương mại ước lược qua mỗi đặng cho khỏi phải nghe theo lời những kẻ đem mối dốt nát, vì lợi mà sanh sự xử dục kiện thưa, thì các khán quan bốn-quốc cũng tập cho quen biết cứu xét việc này việc kia trước khi vãi của ra, và như có ký tên vào

điều ước gì thì cũng hiểu biết phần trách cứ của mình là nơi đâu.

Việc công đạo thường mãi là sự khôn khéo nhưt của con nhà buôn. Muốn học mà ở cho ngay thẳng cũng đặng; mà học cho biết xem xét coi kẻ khác có ngay thẳng cùng chẳng cùng đặng, này đã tới buổi nên sửa ý dối hay in tri rằng « làm chi cũng phải làm với Các-chủ mới đặng; chớ làm với Annam thì không xong gì hết.

Các-chủ vẫn thiết khôn khéo và có tri buôn bán đủ mà biết phải ngay thẳng với mấy nhà buôn lớn nào bán hàng nhiều và lại bán chiu.

Còn người Annam không hiểu chi trong việc buôn bán hết, thì Các-chủ nó có ngại gì mà chẳng lột da!

Và lại người Nam, bán cũng thiết tha mà mua cũng thiết tha. Mua thì mua mất, mà đến chừng bán thì bán hoặc rẻ quá, hay hoặc là khi người ta muốn mua si, thì lại lạng giá lên cao quá.

Ấy là thói quen mấy mụ bạn hàng già; mua một con đầu bán 0s35; con thứ nhì 0s40 con thứ ba 0s50; rồi lại tưởng thầm rằng trong thế người cần dùng gà lăm cho nên mới mua nhiều như vậy.

Bao giờ cho người Annam giải cho đặng cái bình thiết tha ấy, và bao giờ mà tập cho quen theo phương pháp hay trong cuộc thương mại, thì mới đặng tiếng tốt với người Đại-pháp, kéo bảy giờ còn lăm sai và đoán vôi.

Kỷ này tôi xin định lại đây. Ấy cũng đủ mà tôi cho chư vị khán quan Đại-pháp rõ tình mà rộng dưng cho người bốn-quốc, cho đến khi nào trở nên bực học thức, và cho người Annam rõ ràng nếu đặng học thức mà muốn gần người Đại-pháp thì hai đảng phải lấy lòng ngay thẳng tương đãi nhau.

ĐIỀN BÁO

(Dépêches)

19 juillet 1917

Mặt trận Langsa

Hôm ngày 17 quân A-lo-man áp đánh Teton nữa, binh ta đánh quân nghịch thảo lui chạy trở về chiến hào chúng nó, không hàng không ngũ chi cả, giữ thấy quân lính từ trận lại. Ta hồi cứu giữ mấy nơi ta thắng đó hoai.

Ngày 14 juillet binh ta áp đánh một trận rất dữ tại gò 301 và thu đoạt lại mấy nơi trận thế đã về tay A-lo-mán từ ngày 28 juin. Chưa đem tù binh đặng bao nhiêu.

Mặt trận Ang-lê

Binh Ang-lê có hơi thắng một chút tại Đông Bắc Warneton; một đội binh của ta gặp một đội binh A-lo-mán, rước theo cho đến chiến hào quân nghịch và áp đánh bằng trái phá.

Ang-lê bắt đặng tàu A-lo-mán

Quan thủy sư Ang-lê cho hay rằng chiến làm Ang-lê gặp tàu A-lo-mán tại Bắc hải bên ra lĩnh day ngừng lại. Tàu A-lo-mán cứ chạy mãi, nhưng mà có hai chiếc chạy đến hải khẩu Hoaland mà thôi. tuy vậy cũng bị súng bắn hư tàu hết, còn lại 4 chiếc bị bắt đem về hải-khẩu Ang-lê và cả bè bạn dưới tàu. Mấy chiếc ấy là: Le Fluhberg trọng tải 1226 tấn, chiếc Marie Horn trọng tải 1217 tấn, chiếc Brietis trọng tải 1495 tấn và chiếc Pellvorn trọng tải 957 tấn.

Lửa cháy

Có một đám hỏa hoạn rất lớn tại Trond-jeam cách tiểu hàng hóa của Ang-lê gọi qua chức Rút-ti, việc thiệt hại có 60 triệu quan. Người ta có lòng nghĩ những tên dốt lửa đó.

Tin bên Tàu

Ông Lê-quan-lông cho hay rằng ngài chẳng chịu làm Đức Giám-mục lại.

21 juillet 1917.

Mặt trận Ang-lê

Ngày 19: Quân nghị đánh qua tại phía Tây là đường Cerny bị binh ta đánh tháo lui. Binh Ang-lê hạ được 9 cái phi-thoàn, làm 6 cái phải bay xuống, còn mất hết cái.

Tàu xuất và nhập cảng

Tin ở Rome: 528 chiếc đến, 494 chiếc đi. Một chiếc tàu khối và 4 chiếc tàu bướm nhỏ bị mất.

Làm loạn tại nước I-pha-nho

Tình cảnh bên nước I-pha-nho rất nguy hiểm. Có nhiều vị thần-sĩ phe dân-quốc sang qua Barcelone đóng lập tờ ung-thuần đối với Hà-nghì-vien, nhiều người phe dân-quốc và phe xã-hội đều bị bắt, quan Tể-tướng đi qua Graoja đóng bàn nghị với vua.

Công cuộc làm của Tôn-dật-Tiên

Tin ở Quảng-dông: Tôn-dật-Tiên có đọc một bài diễn-thuyết có ý binh vực Dân-quốc đang chống cự với quyền thế của các đảng lãnh, chỉ đầu việc biến động của dân Nam với dân Bắc và dục cho người người phải dân. Ngài xin dân Quảng-dông và nhóm Nghì-vien lại đảng lập chính-phần dân-quốc lại.

Bên Tàu biến loạn

Tin ở Bắc-kinh: Ông Liang-tche-Tcho lãnh làm hồ-bộ Thượng-thư, quan Phó Tổng-thống Phùng-quốc-Chương cho hay rằng ngài sẽ sang qua Bắc-kinh dâng trao ấn cho Tổng-thống Lê-quan-lông. Người ta sợ việc đi thăm này sẽ sanh loạn. Trong lúc nói-các bản luận thì ông Wanytsi Ngoại-vụ-bộ Thượng-thư nói rằng bên phần của nước Tàu hôm nay phải khởi chiến với A-lo-mân. Các bộ Thượng-thư sẽ bàn tình việc ấy với Phó Tổng-thống.

22 juillet 1917

Việc náo động tại Pologne

Tin ở Zurich: Bà lãnh ở Yaroviek kêu nài về việc an ở bất bình của A-lo-mân, quan lãnh nhậm vụ dân-quốc bản nhậm. Dân họ đảo mỗ ở Dambrowo ủng hộ ngưng công việc kêu nài về việc không đủ ăn và không đủ mặc. Có nhiều người Legionnaires bị giam cầm và chẳng chịu thì phải ở tù tình chung và ở Chelnie, cũng quân A-lo-mân và liệ-cương hoa-hiến của họ ấy.

23 juillet 1917

Mặt trận Langsa

Ngày 21: Quân nghị đem đánh trong đường xich-quí Cerny, Hurtebise Craonne và tại phía Bắc Braye, hết thất như sống ta bắn giã và sự cần thiết của binh lính ta. Tại phía Đông-Nam Cerny quân nghị đã xâm nhập hai lần, 250 thước và các nơi đang đào chiến hào để ra trước; quân nghị bị đánh tháo lui và lại thất. Quân nghị dân binh nhóm ở lối chính giữa Hurtebise.

Tại Hoa-lang

Chánh-phủ Hoa-lang xin chức chánh-phủ Ang-lê phải vui lòng về việc tàu bè A-lo-mân ấy là theo luật vận-quốc.

24 juillet 1917.

Mặt trận Ang-lê

Quân nghị tràn qua phía Đông Laver-gnier bị binh Ang-lê đánh tháo lui hết, Ang-lê hạ được 2 cái phi-thoàn, làm cho 2 cái phải bay xuống và lại đốt hết một cái khi cần có giấy cột. Binh Ang-lê mất hết một cái phi-thoàn.

Các cai phó tổng

Nos Chefs de Cantons

Đương lúc này, các cai phó tổng ta gặp hội phong trào tiếng rền trong thời sự, chúng tôi trong nghĩ nên hay mà tìm mỗ cho biết nguyên do và phân sự viên dịch này trong chánh trị địa-phương của con nhà nước Nam.

Cũng có giải thích hiểm thế ra

tiếng Đại-pháp cái vai tiếng của chánh cai tổng: Người thì lại muốn tỷ đồng với quan tòa tập tụng (như ông giám-đốc Villard), vì không nghĩ cho chính đến trách nhiệm việc quan: Còn kẻ thì lại cho là quan « Tri-tổng » cũng giả tỷ như bang-hiến huyện vụ. Hai cách giải thích cũng chẳng có cách nào thỏa đáng: Chánh cai tổng chẳng phải là một viên quan bên phiên, mà cũng chẳng là về bên, niết, tuy là có khi cũng phải xử án một ít thứ tội hình, tướm thử bản-nạn giải hòa, hoặc đi tra xét án vụ, và lại cũng phải kiểm sát tiền công nho của các làng sản cũng phải thu thuế, tự trần ý kiến về việc dự định sở công nho, và về các việc phụng định từ nghi của làng tư-ảnh cùng quan tỉnh.

Còn như kiểm trong tiếng Đại-pháp cho đảng tiếng nào mà chỉ tỏ rõ chắc chắn hơn hết cái chức trách của cai-tổng, thì chúng tôi lại dùng tiếng Syndic hơn, Syndic nghĩa là tổng-lý trong hội, và chúng tôi lại rằng Cai-tổng là Tổng-lý (Syndic) của nhơn-dân tự hội lại mà tôn sùng lên cho có quyền hoạnh. Ấy đó Cai-tổng là người thay mặt cho dân cùng quan Tham-biên chế-tỉnh, và phải bảo lãnh cho dân, lại về việc bảo kiết này, thì ông Outrey và ông Mossy đều có nhất lại rằng một châu từ ngày 8 novembre 1875 truyền truy tội cực nghiêm những cai-tổng nào mà không cáo báo cùng quan trên hay một việc tình tế rồi loan nhỏ hơn hết trong địa phận phần tổng của mình. Và lại Cai-tổng vốn tự nhiên là người giải phần những sự thất hòa của nhơn dân trong tổng?

Ông Luro là dùng bức thông thái, hề ai muốn nói, muốn viết đều cho cho chắc chắn về nhơn vật phong tục xứ này thì đều phải lấy ngài làm thầy, mà ngài cũng giải thích trách nhiệm cai-tổng như vậy:

« Có cai-tổng, thì chúng ta dứt « đường giao thiệp cùng các phường « quan viên. Bởi vì Cai-tổng là người « đại biểu cho nhơn dân.

« Chức trách Cai-tổng là phải hộ « tri quyền lợi của dân quần nơi « chốn công môn, và lại phải lo « giải những việc tranh tụng bên họ « mà người gia trưởng hay là hương « chức xử phân không đáng, Cai-tổng « xử đoán thì cứ lẽ công chánh tự « nhiên và tùy theo phong tục.

Thuở xưa thì làng tự hội nhau lại mà tuyên trạch Cai-tổng, tại đầu tùy ý, hoặc tại tỉnh thành, hoặc tại nơi làng nào trong tổng. Ngày tuyên cử thì có quan huyện đình ý lĩnh quan trên.

Cứ theo thói quen, thì mỗi làng đều đặt phải thôn trưởng và một ông hương chức và một hai khi hai ông đi tuyên cử? Tuyên cử chẳng phải là bỏ thăm ai nhiều thì đáng, như đời ta đây bây giờ. Mà vẫn là nghị luận biện bác cùng nhau xong rồi, thì đồng lòng mà lựa một người. Lựa được người rồi thì các thừa sai đồng

đứng đơn mà xin cấp bằng cho người ấy.

Lẽ thường, hề muốn làm Cai-tổng cho đáng, thì phải có làm thôn trưởng rồi, chứ ít khi mà có làm chức dịch khác trong làng. Và lại niên hạn cũng không nhất định: một năm cũng đủ.

Còn một thể lệ nữa, phải có mới được cử, là chẳng hề có bị án tiết nào bết và làm việc làng không hề có lỗi chi trọng.

Bởi vậy cho nên, hề phạm việc tuyên cử xong rồi, thì trước khi quan tỉnh phê chuẩn, phải giao qua cho quan An kiểm sát về vụ án tiết, rồi thì lại giao qua bên phòng Hộ bên Bộ sát hạch cho biết người đáng tuyên cử đã từng có lo việc thuế khóa không lỗi chi trọng. Hễ được cử Cai-tổng thì cứ làm đời đời. Trừ ra khi nào có đơn các làng kiến đủ chứng cớ, phải bị tội, hay hoặc là có làm chi lỗi nặng trong việc bổn phận, hay hoặc là xin thôi, cùng là một ngăn trở việc chi chẳng hạn, thì mới có tuyên cử người mới khác mà thôi.

Về việc tuyên cử và cấp bằng phó tổng thì cũng cứ theo in một thể lệ.

Thiết trí Cai-tổng như vậy thì là đáng khâm phục không hay về cùng. Theo con nhà Annam thì Cai-tổng là vai tướng như trong việc hộ tri mình nước của xã hội nhơn quần. Còn như theo con nhà Đại-pháp chúng ta, theo chế độ nông viên của chúng ta, thì nhơn dân lần cử phải viên, chúng ta gọi là thần-sĩ viên và Thượng-nghì-viên phải viên, để mà định đoạt, kiểm duyệt và sát hạch Chánh-phủ. Chánh-phủ thì lại trách nhiệm rất nặng-nề là phải giữ gìn xem xét hết cả mọi bề. Ở đây, nhơn dân nhò có phương pháp dựng phải viên là Cai phó tổng thì giúp cho Chánh phủ khỏi đáng một phần sự khó khăn hết và nặng nề hơn hết trong cơ đồ xã hội: là thủ hộ mình thiết lập chính thần thuế khóa.

Cho đến mấy năm sau đây thì chúng ta cũng hãy còn giữ cách tuyên cử Cai phó tổng theo xưa, mà cũng có canh cải một đôi tí định; nhưng mà nhiều đều tình tế lại đến nỗi làm cho tôi bại cách tuyên cử.

Có những đồ mua tiếng bản thân nó ẩn danh mà lắm khi hỏi lộ cho thừa sai các làng, bị phục rước nhơn từ bữa trước rồi qua ngày sau đặc đi bỏ thăm thì đã say đã khờ ngất. Như vậy thì chúng đưa cho nhơn dân tên ai cũng tự ý.

Và Chánh-phủ lý thiệt là phần chiếu họ nhơn dân bản-quốc thì chẳng lẽ cứ việc mà dung túng sự tệ như vậy động hoài, cho nên mới có canh cải thể thức xưa một đôi tí lại mà dùng khảo thí tài năng mà tuyên trạch phó tổng, và có gia vô phân điểm lãnh hạnh về phần quan chủ chỉ số tại tại định.

Cách giao cho các Tham-biên cất văn xã-thôn thì cũng còn để vậy, nhưng mà cũng có chấn chỉnh lại mà ngăn ngừa không cho gian xảo và bản hối mà đầu giá đáng. Chỉ như đến thể lệ và niên hạn làm làng về tánh hạnh thuần mỹ thì lại càng cần thực nghiệm cần hơn xưa. Ấy vậy thì chúng tôi tưởng rằng, đầu ai có nghị luận thế nào, cách thực lựa Cai phó tổng hiện đương bây giờ đã hiệp theo phong giáo chánh trị mà lại giúp cho Chánh-phủ đáng an nhien mọi bề như sở nguyện.

HƯỚNG TRUYỀN

(Echos)

Một người cầm bánh xe hơi cần thận

Nhưt-báo « le Cri de Paris » có đăng báo chuyện của một ông quan tòa nọ ở tại kinh-thành, ông này thường hay ngồi xử việc hình, chuyên ấy như vậy:

Mới ít ngày rày, quan tòa ấy ngồi tra thực giấy tờ dóm đồng hồ thấy 11 giờ 3 khắc. Lật đờ rủa mặt, bần quần áo, chạy ra ngoài đường kêu xe hầu có đi lại Tòa-án cho kiểp. Thời may có một cái xe hơi đi đura chạy ngay đó, quan Tòa liền ngừng liền bước lên biểu chạy cho hết chữ lại Tòa-án.

Chứng xe hơi chạy, thì người coi máy cũng cứ cho chạy thường thường.

Quan Tòa ta ở trong xe, la om-som biểu chạy cho mau nò!

Tên coi máy xe hơi bắt đém, cũng cứ giữ máy cho chạy bực thường thường. Chứng xe hơi ngừng lại, quan Tòa bước xuống chưởi mắng tên coi máy một hồi. Tên coi máy trả lời lại một cách êm ái như vậy: Bầm quan lớn! quan lớn quên sao, hồi tháng trước quan lớn đã phạt tôi một lần rồi về tội cho chạy mau, vì vậy nên tôi dẫu có dám cho chạy mau nữa.

Quan phó lãnh binh công binh

Có một bữa nọ, lối chừng một giờ trưa, quan lĩnh cả thấy đều ở ngoài sân. Quan phó lãnh binh muốn truyền lĩnh cần kiểp bước xem tới một như vậy:

Ta cần dùng 4 người đánh máy và 2 người biết đi xe máy dạng giúp việc trong nhà giấy. Vậy những người nào đã có vào đơn xin, thì ra đứng ngoài cho ta coi.

Nghe lời phân ấy có hơn 20 người bước ra, miệng lại chồm chồm cười.

Quan phó lãnh binh lại một tiếp theo: vậy kể từ ngày này, những người nào ra đứng ngoài đó thì phải lãnh phần việc quét trái, chờ lệnh mới sẽ hay. vậy cho mấy người biết kéo cây người này, mượn người kia, gọi gấm hoai. Ấy là để làm gương cho kẻ khác đó.

NÓI VỀ TIỀN TƯ CẤP ẮN HỌC TẠI NAM-KY

(II. — Au sujet des Bourses scolaires en Cochinchine)

Kể theo lời nghị đã ấn hành về tiền ăn học bên Đại-pháp cũng ngoài trường Trung-học ngoài Hà-nội; hôm nay chúng tôi lại ấn hành lời nghị về khoản tiền tư cấp ăn học tại Nam-kỳ, chắc cũng có ích cho nhiều người khấn quan và qua đến tháng chạp langsa tới đây sẽ thi hành lời nghị ấy mà làm cho thỏa tình nhiều kẻ.

Thuở xưa trong Nam kỳ có thiết lập cuộc thi hội lãnh tiền tư cấp ăn học, cha mẹ học trò qui bao nhiêu thì các trò thì đầu công bấy nhiêu gần như chỉ có một cách đó mới chắc vào được trường Mỹtho mà học. Số chỗ học trong trường này cũng gần tròn trên với số học trò có quan tư cấp — mỗi năm ước chừng bảy chục người — đang nhập học trước mấy người đồng tiền phải dành dựt nhau những chỗ còn dư lại.

Theo cách thế này thì người giàu cũng chẳng khác chi kẻ nghèo chẳng hề chi đều đ xin tiền tư cấp cho con và lo cách này thế kia mà kiếm một hai nifty thạc cho chánh-phủ dâng đem con vào trường Mỹtho.

Khi nào con thi không được tiền tư cấp thì cha mẹ hết phương bởi vì số chỗ để dành cho học trò đồng tiền con này hiếm hoi lắm.

Muốn sửa sang các điều ấy lại — bởi vì thiệt là đáng tiếc cho những cha mẹ các trò

giàu có n
thi cũng
con nư
dùng hai
Cách c
nhiều l
Đã khi
lại kể th
Một c
cho vào
đặng ch
trường
đần đ
Trước
tình qu
Pháp-v
riêng đ
Nghĩa
trở có t
Nam r
Những
thực từ
kỹ học
đang
học hàn
tiến từ
mà ph
mê lam
nổi.
Ấy vậy
minh c
Mytho,
phương
nau. B
đồng r
tiền từ
Nhưng
đứng đ
không c
chợ đi đ
đang h
theo, m
bộ hàn
tác tu
Quả n
nào qu
trường
Theo
vi tr
rất kh
cấp s
thường
bằng h
vì thi
hàng đ
Bằng
rồi m
đang th
đang n
Nhưng
thi nh
Vay n
cấp ăn
Như
nguyên
đang t

(5) E
Ngu
Của
Vi th
hội di
mỹ n
Anh v
thế p
có d
còn đ
đến n
minh
nước!
Tên
trung
bỏ v
trở tr
Tôi
thim:
ăn n

giàu có mà hề con học trường tỉnh xong rồi thì cũng không phương chịu tiền mà giáo hóa con nữa — bởi vậy cho nên chánh-phủ mới dùng hai cách này :

Cách chẵn chẵn hơn hết mà phải tốn phí nhiều là đã dần dần mở rộng các trường ra. Bà khí sự trường Bôn-chợ rồi và lúc này lại kể thêm trường Mytho.

Một cách khác là học lựa học rồi mới cho vào trường Mytho; mà cách này thì chẳng đáng cho vừa lòng mọi người và khi nào các trường đủ chỗ bao nhiêu rồi, cũng bỏ bớt dần dần cách ấy.

Trước hết những trò nào muốn học trường tỉnh qua trường Mytho thì phải có bằng cấp Pháp-việt sơ học rồi lại phải thi một khoa riêng dành vào trường cụ-thể.

Nghĩa là đều phải ứng cử chẳng hạn là học trò có quan tư cấp hay là học trò đồng liên. Năm rồi đây đang một trăm hai mươi học trò.

Những trò mà cha mẹ thiếu an thì thi theo thứ tự tài năng mà đăng tư cấp an học trong kỳ học nghiệp.

Bằng như từ nào tính hạnh xấu hay là hành vi không phải thì mất tiền tư cấp và tiền tư cấp dư ra đó lại sẽ lựa từ tự tài năng mà phát cho những trò nào đồng tiền mà cha mẹ làm ăn không khá hay là đồng tiền không nổi.

Ấy vậy từ này về sau bất kỳ từ nào thông minh cần mẫn đăng đồng liên vào trường Mytho, thì xin cha mẹ ít tiền để con đi kiếm phương thế như xưa mà xin tiền tư cấp nữa. Bên Đại-pháp, cha mẹ từ nào có thể đồng tiền thì lập chi từ tốn chẳng hề xin tiền tư cấp cho con.

Những trò nào thì vào trường Mytho, mà đứng dưới số một trăm hai, là những trò không có tiền tư học đăng thì cha mẹ nên cho đi đường khác còn hơn theo đuổi theo theo học, là chỗ phải có học phí rất là đủ; bởi vì thi vào trường Mytho là một khoa thi có hạn định.

Bằng như chẳng thế, trò nào giỏi thì đầu rồi mười tám tuổi họ đi thi bằng cấp không đăng thì, thì hai mươi tuổi, và chính phủ lại đăng người đi chính hơn.

Nhưng vậy mà lệ luật thì cứ chẳng đổi lại thì những trò lớn tuổi đành phải thiết thời. Vậy mà cũng may lời nghị thuật về tiền tư cấp an học lại chế cho một cách.

Những trò quá mười sáu tuổi mà tính nguyện lòng sự năm năm trong ti giáo-dục thì đăng tiền tư cấp vào trường Mytho.

Tôi tưởng cách thiết trí này thiệt là rất nên công bình. Tiền tư cấp an học là của mọi người đóng thuế vào khoản chi tiêu. Tại sao những người này đăng hưởng tiền tư cấp an học khỏi tốn hao mà lại chẳng trả cho con kẻ khác một vài nam.

Tôi nghĩ còn tốt hơn bằng hết thì những trò có tiền tư cấp chẳng những chỉ một mình mà thôi nhập trường quá mười sáu tuổi đều phải vào làm giáo-chức, rồi mới vào nam sẽ qua làm việc khác bên chánh trị.

Nhưng lúc này tôi lấy làm then thườn mà nói hết thầy những người Annam thanh niên có học đều thầychen vào làm thợ kỹ và chế ti-giao-huân, mà không có giáo-huân thì ra gì đâu.

Cho đến đời cấp lương một tháng hai mươi lăm đồng rồi lại nuôi an ở trong trường Bôn-quốc để cho mấy người có bằng cấp tốt nghiệp đổi mới trong một năm mà học nghề thầy giáo, vậy mà trong một năm này kiếm chẳng được một người.

Ít nữa từ tháng chạp Langsa đến đây sẽ có một vài trò có quan tư cấp đăng đồng liên giáo chức với chú.

Lại hãy còn những trò có quan tư cấp học đăng một nam trong trường thì lãnh bằng cấp giáo tông. Bằng như có việc gì mà học không đăng nữa thì cũng nên xin làm giáo-tông trong hạt xứ sở của mình — thường thường vậy thì lợi hơn ra làm việc trong một chốn đô-hội.

Ấy đó một vài điều chiêm nghiệm tôi tưởng nên bàn về lời nghị tiền tư cấp này; thời đây tôi xin khuyên cũng chú ý khán quan.

Bằng như chẳng đăng thành nhân thì nên xin quan chánh Tham-biên chủ tỉnh tra xét cho đích thiết gia-tư mình. Còn như thiết có thể trả tiền cho con học thì nên lập chi từ.

tôn đưng xin tiền tư cấp làm vậy là thiệt hại cho con nhà nghèo đủ sức làm rõ ràng cho Nam-kỳ ta.

SU-PHAM.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre)

Một trận Thủy-chiến

Ở ngoài biển khơi Trời tối đen như mực, không có một cái sao nào nhấp-nháy và lại có một đéu là là chẳng có vừng mây nào cả, nên nhắm lại chẳng khác chi vào trong hang thâm. Tuy vậy mà chiếc thủy-lôi-lâm cũng đánh liêu mà chạy đi tìm tàu giặc.

Nếu hỏi thử Tàu ấy chạy hướng nào, thì chiếc thủy-lôi-lâm ấy cũng chẳng biết trả lời là chạy đi đâu, chỉ có đánh liêu với đêm tăm-lối, tối đầu hay đó.

Người ta nói việc binh Pháp lúc đây, duy có tùy cơ ứng biến là vì chắc hẳn khi vừa gặp thì Tàu đã sẵn nhào rồi. Ấy là nói về việc chiếc Swift và Broke trong đêm 20 rạng mặt 21 avril, đang lúc đêm hôm mù-mịt, mà hai chiếc đều chạy hết cỡ mà tuần do trong biển Manche.

Hai chiếc thủy-lôi-lâm mới vừa qua khỏi Pas de Calais, đường qua phía Tây, thì đã 12 giờ 40 khuya, chiếc Swift bỗng gặp biển tay cạy cách xa chừng 500 thước, một đoàn chiến hạm của quân ngịch 6 chiếc đã nập súng bắn liên.

Chiếc Swift bắn súng đại-bác 102 bắn rất lung. Quan tư M. Peck quyết tâm chiếc tiên-phương đoàn chiến-lâm của quân ngịch nên ra lệnh tay mũi xân đại. Ở

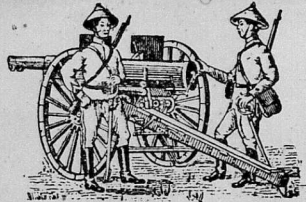
hai bên bờ tàu và trên bon tàu, quân lính bị đèn dọi chiếu mắt thấy không rõ, ngỡ là đụng tàu A-lơ-măn rồi nên ùn-ùn áp nháy qua. Lúc đó tàu hấy còn ở xa. Đèn dọi vào con mắt ngỡ là gần lắm, người ta muốn biết còn xa hay gần duy ngó mặt nước thì rõ. Muốn đục thủng một chiếc tàu đoàn trong lúc ban đêm và cho tàu chạy 30 gút thật là việc rất nên ghê lắm. Nếu cầm lái day qua day lại sai một thì, hay là chừng vài tuần hoặc chậm hoặc mau, thì cũng đủ hại cho mình chắc sẽ bị tàu của quân ngịch ở đằng sau săn tới. Phải cho lạch-lẹ và phải có may-mắn mới được. Chiếc Swift đã rui xân không nhằm tàu giặc, nhưng mà may khỏi bị hại, nếu cứ bắn rât dữ. Chiếc Swift tuôn máy cho chạy mau, lại ban ngày mới chiếc thủy-lôi-lâm trong đoàn tay giặc, và xân nhào ngay chiếc tiên-phương lâm, chiếc này không bắn lại một tiếng súng nào hết, tránh đăng một lần thử nhĩ vừa rồi đâm đầu chạy tuột rât lẹ, còn chiếc Swift cứ đuổi rượt theo.

Chứng thấy tàu giặc rồi thì chiếc Broke, quan cai tàu là ông Edward Evans, lại chạy theo sau chiếc Swift. Khi chiếc Swift chạy day ngả khác bên có xân chiếc tiên-phương lâm, thì chiếc Broke bủa một trái phá trúng ngay chiếc thứ nhì trong đoàn chiến lâm, của quân ngịch rồi lại đâm súng đồng 102 mà bắn rât qua nửa. máy, chiếc thủy-lôi-lâm A-lơ-măn lại chụm lửa thêm chữ đăng chạy cho mau nhờ có khói lửa che chở nên có lúc thấy đăng. Tuy là không thấy cho rõ ràng cho máy, mà quan tư Edward Evans muốn toan đánh liêu một chiến. Ngồi bên ra lệnh lớp này chạy vừa rât lại, đăng cho có hơi lên và cho có chỗ rộng, nhắm ngay phía bên tay, rồi đó ra lệnh cho chạy hết máy, rượt theo chiếc tàu thứ ba trong đoàn chiến lâm của quân ngịch, và sẵn ngan ông khói sau, là lợi thế yếu của thủy-lôi-lâm. Hai chiếc đụng nhau rât dữ, nên hai chiếc dính đeo, bởi lại bỏ rách, bỏ tàu gãy hư, dính chùm nhau như chim nhò vậy.

Chiếc Broke lấy súng những là súng đồng, súng liên thính, súng hải long và súng lục-liên mà bắn tay sạch quân lính ở trên hông tàu, nhưng mà chiếc Broke lại bị hai chiếc thủy-lôi-lâm. Tuột quá lính bắn súng đồng 18 người còn lại có 6 người. Ông Donald A. Gyles ở trước mũi tàu bị dúi hết mặt con mắt mà ngài cũng cứ nập súng mà bắn mãi.

Quân A-lơ-măn đều sống-sốt, chạy nhào lên sân lái tàu, bởi lẽ là súng đồng

Thuộc điều kiện CANON



BAO-XANH

Đã ngon mà lại rẻ tiền

(5) Feuilleton du 2 Août 1917. No 492

TRUYỆN Người Thăm-hiêm

NƯỚC CHÂN-CHẤT

Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.
L. T. L. dịch sách tân ra.

(tiếp theo)

Vì thấy tôi mai đây phải đến nhà thương-hội diện-huý những chuyện quái lạ trong mấy năm trời, trước cho người nước Anh tới nghe, sau đã g báo cho hết thầy thế giới đến biết. Nếu mai mà thấy tôi có đủ tinh-thần khua môi múa mồm trên c òn điện-đài, cũng nhờ về giác ngộ đến nay. Vậy tôi đâu phải vì tình riêng một mình tôi, làm mất lợi chung cả muôn nước!

Tên bởi đó nói rồi, liền lấy đồng-hồ trong túi ra coi, thấy đã quá 12 giờ khuya, bèn vội vàng mời tôi đi ngủ, đóng cửa rồi ra.

Tôi nghe nói, trong lòng rất khen thầm: Quân bên hạ ở nước văn-minh, ăn nói cũng lý-thú khác thiên-hạ

Ngày mai tôi thức dậy sớm, rửa mặt, ăn đồ, nghe có tiếng chuông kêu ăn cơm sớm, tôi bèn lật đật đi lại phòng ăn, thì thấy Gia-quân đã ngồi đợi.

Gia-quân thấy tôi lại, bèn đứng dậy bắt tay tôi mà nói rằng :

— Thiệt cũng kỳ ! Những chuyện đã qua mấy năm xưa, không dễ vẫn còn in sâu trong não. Giác ngộ hồi hôm, rõ hiện ra không biết bao nhiêu là những cái cảnh-tượng kỳ-kỳ quái-quái. Tiều-đệ ngày nay nói chuyện, cũng tự-hộ như giặc chiếm bao. Sơn ; không biết thân tôi bây giờ, là thân chiếm-bao, hay là thân tinh ? Nếu tinh làm sao nói chuyện như chiếm-bao ; Mà chiếm-bao sao lại biết có người bạn thiết t người đây ?

Bá-quân à ! Tiên-sanh muốn gặp nghe tiều-đệ nói những chuyện quái lạ ; song những chuyện quái lạ ấy bây giờ, cũng hình như giấc chiêm bao kia vậy.

Nghĩ kỹ lại, không biết tiều-đệ nói đây, tinh hay chiếm-bao, chiếm-bao hay tinh ? Dầu chiếm-bao đến tinh, tinh hay chiếm-bao, tiều-đệ cũng như không không cả.

Nói rồi liền mời tôi ăn cơm đầu đây, lại bắt tay tôi nói :

— Bây giờ tiều-đệ lại bắt Ngô-huỳnh đến chỗ chiêm-bao chơi.

Hai chúng tôi bèn dắt tay nhau ra cửa, lên xe thành chỉ đến nhà thương-hội.

Khi xe đến cửa, thầy trên có treo hai lá cờ nước Anh và nước Mỹ, ngoài đứng không biết hằng-hà sà-sò nào là người. Thấy chúng tôi lại, ai nấy đều v tay reo mừng, bắt cả lũ lại, liền rước thẳng vào trong nhà khách.

Vào thầy có nhiều vị quý-qui đã ngồi chờ sẵn, trong có một ông già ngồi trên nhất, là quan Ngoại-vụ-hộ Đại-thần tên Xa-lý-bá-Lôi, hỏi nhỏ Gia-quân rằng tôi là người nào ? Gia-quân nói : Vì ấy tên Bá-lạp-Mông, anh em bạn thiết với tôi, ở nước Mỹ mới sang. Hỏi khỏi-đầu đi thăm-hiêm, thì anh em tôi cũng đi với nhau một lượt. Ông Xa nghe nói, liền bắt tay chào tôi, đoạn lại nói với Gia-quân rằng :

— Tiên-sanh ! Tôi chắc bữa nay diện-thuyết còn dài hay là hãy để Bá-quân

nói thò một đoạn đầu, kéo sự tiên-sanh một chàng.

Gia-quân chưa kịp trả lời, tôi liền đứng dậy thưa rằng :

— Quan lớn có lòng thương, lẽ nào tôi dám từ. song những chuyện của Gia-quân đã kinh-lịch, mười phần tôi chưa biết một, nói ra sợ nhiều chỗ sai, đầu dám đương cái trách-nhiệm ấy.

Ông Xa nghe nói, nên ngài cũng không ép, liền từ lại chỗ địa-vị mình ngồi.

Một lát trên đại diện-thuý, nói tiếng âm-nhạc, liền có một người ra mời Gia-quân lên đàn, lúc ấy tiếng v tay âm âm, nghe muốn bẻ lỏ tai, ai nấy cũng hai mắt đỏ đôn làm một, ngó vào Gia-quân.

Gia-quân đứng trên, cúi đầu chào hết mọi người, bèn lên tiếng nói rằng :

— Bám các ngài ! Tôi lấy làm hạnh-phước, được hiệp mặt với các ngài ở đây, mà thuật những chuyện quái lạ xưa nay chưa thấy. Trước các ngài cũng vui lòng nghe những câu chuyện này.

(Sau sẽ tiếp theo)

bản xà ngay trong đám, đang mà kiếm thể nhay qua chiếc *Broke*. Còn trong đám quân lính bị bệnh và chết đó thì lại có một ông quan-tàu-phụ con mắt đã bị gần dui mà hời còn cảm sống lục-liên mà bản quân nghị. Có nhiều khi sống lục-liên ích lợi cho ta nhiều hơn là sống hai lòng, là vì sống lục-liên là sống để cho ta đỡ gát.

Ông Donald A. Gyles tuy là một người bản giới nhưt nhưng mà hồi lúc hồn chiến nêu chàng có tên lính thủy *Ingleson* đến tiếp cứu, đem tên quân nghị, thì ngài cũng đã bỏ mạng rồi.

Rất cuộc lại mấy tên quân nghị ập-nhào qua chiếc *Broke* thì đầu bị quân xưởng biển rào, từ ra có hai tên quân nghị bị binh gác chết hời còn nằm đó luôn mà thôi.

Chiếc tàu *Broke* gờ ra khỏi chiếc tàu giặc bị chìm rồi, thì nó xan ngay chiếc tàu giặc ở đoạn sau, nhưng mà rồi xan bực. Đã xan hực chiếc, nó rồi lại nhâm chiến bên kia mà bản trung ngay mười. Đánh thì đánh vậy, chiếc *Broke* muốn chạy lại gần chiếc *Swift* bỗng bị một phát súng xet nhâm là máy rồi phải làm bực tới là lư.

Mấy chiếc thủy-lôi-lam thừa dịp đó mà tẩu thoát.

Bang lúc chạy lại cho gần chiếc *Swift*, chiếc *Broke* thấy một chiếc thủy-lôi-lam của quân nghị bị lửa cháy và bay-bẻ kêu la rên xiết thì chiếc *Broke* cũng chạy lại mà tiếp cứu. Tuy là lửa cháy đó trời chiếc *Broke* cũng không lòng lo sợ, mà phải bị nổ, cứ chạy lại gần nên chừng chạy gần tới thì quân A-lơ-màn lại bắn xạ qua và liên trái phá qua. Bởi vậy cho nên chiếc *Broke* phải ngừng máy lại, bản hồn phát súng pháo thù và một phát thủy-lôi ngang hông tàu giặc.

Còn chiếc *Swift* thì trong lúc đó cứ chạy theo chiếc thủy-lôi-lam tiên phong, nhưng mà rồi bị mấy vụ hời mới xấp chiến, nên chạy theo không kịp. Lúc đây lại có không rừc theo nữa đang kiên kiên khác, bỗng từ phía ngoài tiếng có lao-xao lại thấy đạn một chiếc thủy-lôi-lam linh-diệu gáo đó, bên chạy tới, súng đại-bát đã nhắm ngay chiếc tàu giặc ấy, xem lại thì là chiếc mà hời này bị chiếc *Broke* xan đó, nay đang chìm. Ban bị dưới tàu đóng hồ lên rằng: *Chúng tôi xin hàng đây.*

Tuy nghe như vậy mặc dầu, chiếc *Swift* cũng không lòng tin cậy được, cứ để coi rồi ra làm sao cho biết, rồi cuộc chiếc thủy-lôi-lam chìm chông mũi còn hề-ban dưới tàu đều nhảy nhào xuống sông. Chừng đó không còn thấy chiếc tàu giặc nữa, tính ra thì không đầy năm phút đồng hồ chiếc *Swift* bên đó đến dọi lên đang đất quân lính.

Nhờ ra đầu với nhau bằng đèn dọi, nên chiếc *Swift* và chiếc *Broke* mới đang trọn thàng. Việc hao tính ở bên này thì chàng có bao nhiêu. Chừng hai chiếc cập lại với nhau, quân lính vui mừng chẳng xiết, ó là khan tiếng. Trong lúc ấy có một người gần ngã từ, bỗng ở trong chỗ phòng cảm lại chiếc *Broke* bước ra mà nói với quan tân như vậy:

Thưa ngài, vậy bây giờ để tôi ra chớ. Người ấy là ông William G. Rowles, bị thương tích hồn lẫn rồi mà chẳng hề nghe than một tiếng, cứ ở tại chỗ mình, mà giữ bánh lái boai. Quan tư *Edward Evans* bên đó người cảm lái ấy đã tắt hơi trong lòng của ngài.

Đến chừng sớm mai hai chiếc thủy-lôi-lam ấy chạy về đăm mây người binh lên bờ, dọn dẹp tàu lại, thì tàu chỉ còn có mấy chỗ lũng và hư bề mà thôi, nhưng mà lính thủy cả thấy đặc chí vô cùng. Vua bên gởi lời khen tặng các tướng-sĩ. Thật là lính thủy của Ang-lê giỏi đệ-nhất trong toàn-cầu.

Các nghề chè tạo thực vật trong cối Đòng-dương

(Lex Industries alimentaires en Indochine)

(tiếp theo)

Trích lục trong cuốn « Ressources de l'Indochine » của ông Henri Brenier Giám-đốc số Canh-nông, và Thương-mại.

Trên Cao-mán là xứ gạo hay tới, thì công trình khai nước và dẫn nước lại trong đất là đầu đầu hết trong việc mở mang diều thủ. Một ít chấm trưng châu dọc theo gành biển Trung-kỳ, thì cũng phải hoạch trừ như vậy, mà các nơi trên Bắc (là Thanh-hóa với Nghệ-an, cho đến trước chốn người gọi là cửa Trung-kỳ, thì lại còn đáng cho mà điều chỉnh hơn nữa. Chỉ như xứ Lào thì để lại thông thả cũng được, chớ chẳng lẽ làm tất hết và cho khắp hết mọi nơi cho nổi được.

Mà đã có nghề xay lúa thì có luôn nghề đặt rượu mới được. Nghề này thì đã có từ công-tỷ trước Đòng-dương, từ bốn 3.500.000 fr., lại thêm có đó là lập theo kim thời tại Hanoi, Nam-dịnh và Cholon. Công-tỷ cũng đã mất tiền số đặt rượu lớn tại Hải-dương. Bây giờ còn có một mình lại với một ít khác của người Đại-pháp, mà nhờ mọp họ hết sức thì chịu nhiều rượu hơn hết cho nhà quan thuế trong Nam-kỳ. Cũng còn một ít là của thanh-khách và bộ ngoại ra thì Bắc-kỳ cũng trên bắc phía Trung-kỳ, còn bao nhiêu nơi khác trong Trung-kỳ và trên Cao-mán thì là những là từ rượu tư có phép quan cho đặt. Số là cũng hữu hạn. Có nhiều là cũng thuộc về người Đại-pháp. Trên xứ Lào thì là đặt rượu gia dụng số rượu (y theo số quan thuế hay biết mà còn phải tính rượu lâu về nữa) tới đáng 142.412 litres trong năm 1912, để cho 15 triệu rưỡi người uống. Bình phân ra cho mỗi người thì xứ này xứ kia cũng có lên xuống, từ 11.74, tỷ theo năm quân binh và từ người trong Nam-kỳ cho tới 01.62 tại Bắc-kỳ và 01.43 giữa trung độ và phía nam Trung-kỳ (nhiều người đặt lâu rượu trong xứ này, vì không có Đại-pháp coi trị lẫn hời như các nơi khác.

Cách ít năm nay tại Bắc-kỳ (tại Lục-Nam về tỉnh Bắc-giang) có lập một số làm bột khoai mì. Mà không có mở mang ra được. Có nhiều miệt khác (như phía tả sông Nhì-là trên tỉnh Ve-Sre) lại xem ra hạp về việc trồng khoai mì và nghề làm bột ấy, ai cũng có biết bên xứ Java bản xuất cũng khoai mì để nguyên chỉ nhiều lắm, thì là hiểu rằng khoai đó lên rồi phơi khô, và dùng đồ khí cụ đơn sơ mà chất có chớ có chi. Trong năm 1912, xứ Madagascar có một mình mà bán về Mãn-quốc 247000 tấn củ mì phơi khô. Dưới phía Nam thuộc địa này cũng trồng khoai mì được. Khoai Mãn-quốc cũng vậy, cũng làm bột ăn để tiêu và bổ lực.

Cũng nên để theo các nghề chế thực vật những là đặt nước đá (thiết rất lớn) của anh em ông Larue tại Nam-Vang, Hà-nội và Hải-phong, và một ít là khác kém sút hơn nhiều; cũng có đó đặt rượu Bière tại Hà-nội của Hannel, từ bốn 1000000 francs và ở Cholon của anh em Larue.

Các lò nước đá nói trên đây thì thường đều có đặt nước bọt, một số làm thơm hộp gần Saigon, một ít nhỏ làm nước tại Bắc-kỳ.

Sự trồng Cà phê trà tảo, mà như là trà tảo, thì phải bày trí khéo léo đại nghệ lắm mới bao chế mà bán được. Những người trồng Cà phê ngoài Bắc-kỳ có bán về Đại-pháp 180 tấn trong năm 1913; 277 tấn năm 1914; 234 tấn năm 1907. Phải kể thêm một số trồng Caoutchouc lớn tại Nam-kỳ cũng có trồng Cà phê, có hàng-hạt-Đòng-dương hùn vào. Nhưng mà vì mới trồng, nên chúng tôi chưa biết được bao nhiêu. Như vậy thì vẫn còn tỷ tiền sinh với 408, 00 đôn Cà phê là bạc trung bình của người Đại-pháp dùng. Còn về phần trà tảo thì rồi chưa có chi mà nói, chỉ có một ít số bày trí đơn sơ ngoài Bắc-kỳ mà thôi (chúng 4, 5 số) và có một số theo kim thời bản hồi (của các Derobert và Fiard) giữa rún Trung-kỳ. Còn bao nhiêu trà khác thì làm theo các người bản-quốc. Trà tảo Đòng-dương xuất cảng, nhất là về phía Bắc-kỳ cũng Trung-

kỳ, thì đều tấn tới hoai: 314 tấn trong năm 1908-1912; 554 tấn và một mình Marseille năm 1915, nghĩa là gần nửa phần của nước dùng (bình phân năm 1908-1912) Trà ấy là theo phép Annam. Chúng ta còn có thể mà trồng và bảo chế tốt hơn nữa. Phải nhờ người Moracain dùng trà nhiều là bạc nào (hơn 3 triệu kilô trong năm 1912).

Đường xuất cảng, (năm đáng mùa thì tới 7000 đôn) đều cũng là của người Annam làm mà thôi, cách đặt đường và cách trồng mía đều cũng còn quê mùa như nhau, một mẫu đáng có 2 đôn tới 2 đôn rưỡi, còn người Tây dùng cách trí mà trồng bên Java thì một mẫu đáng tới 10 đôn. Trước khi đến nước Bruxelles, thì chúng ta có chữ về Đại-pháp 3000 đôn đường Annam. Ngay sau tức nước Tàu, dân số 350 triệu còn chưa biết là bao nhiêu, vậy thì nghề đường nên làm lắm, đầu có Nhựt-bôn với Java tranh cũng vô cùng.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

II

Quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ

Tuân y chỉ dụ ngày 20 octobre 1911, định quyền hành quan Nguyên-soái Nam-kỳ và các quan khâm-sứ trong cõi Đòng-dương;

Chiếu y lời nghị ngày 13 octobre 1913, định thể lệ về việc từ cấp tiền an học trong các trường tốt nghiệp Pháp-việt;

Chiếu y lời nghị ngày 28 février 1914, định thể lệ về việc từ cấp tiền an học cho người học mà giữa năm lại trở ra không người hưởng;

Chiếu y lời nghị ngày 23 février 1915, định thể lệ về những việc khảo thí bên Đòng-dương;

Chiếu y lời nghị ngày 22 janvier 1916, định thể lệ về việc từ cấp tiền an học cho người bản-quốc;

Chiếu y lời nghị ngày 20 novembre 1916, về thể thức từ cấp tiền an học cho người bản-quốc;

Chiếu y lời nghị ngày 43 janvier 1917, lần cử một hội đồng nghĩ thảo thể lệ về cách thức từ cấp tiền an học cho người bản-quốc;

Chiếu y từ kết chứng của hội-dồng ấy;

Chiếu y lời quan đề-độc học chánh thành tại;

Nghị định:

Điều thứ nhất. — Cũng chuẩn cho xuất tiền quân hạt mà từ cấp tiền học công tích trong phân và từ phân tiền an học tại trường tốt nghiệp Pháp-việt cho những người nào thì khảo hạch nhập trường trình cách, nhưng mà cũng trong số phân tiền từ cấp của quan Nguyên-soái đã định đặt mỗi năm.

Những học trò nào cha mẹ ở tại giữa rún châu thành nơi nhà trường hay là các nơi kể cần châu thành thì chỉ được phép xin nửa phân tiền từ cấp mà thôi.

Những tiền từ cấp nửa phần cũng đáng đổi lại ra tiền từ cấp trọn phần đổi lại từ cấp nửa phần cũng có, tùy theo chỗ ở cha mẹ.

Điều thứ nhì. — Vì thể lệ riêng trái lời nghị ngày 23 février 1915 những người nào trên mười 16 tuổi mà có lập từ tình nguyện có cha mẹ ký tên hay là người chiếu hộ ký tên mà chịu lãnh-giao chức năm năm thì được phép chịu khảo hạch mà lãnh phần tiền từ cấp an học tại trường tốt nghiệp.

Điều thứ ba. — Những phân tiền từ cấp an học thì là dành để cho học trò các trường sơ học nhà nước. Hết có cấp tiền từ cấp cho đến khi học mãn niên lệ; nhưng vậy những kẻ nào đã đăng từ cấp mà cuối năm đầu không thì đầu bằng cấp thầy giáo tổng, hay là thi lên lớp không được sáu phân mười phân điểm tới đủ hay hoặc là có tội vi phạm lệ trường thì phải mất tiền từ cấp an học.

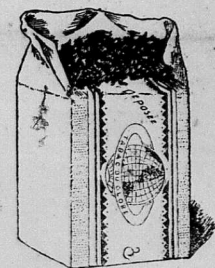
Những người có phần từ cấp mà nhưn vi bị hình oan có lượng y chuẩn nghiệm đủ phép mà phải bỏ học thất thường thời được phép thì cũng có đăng phép học lại hai năm một lần, nhưng vậy chẳng đăng ơn ấy lại lần một trong niên hạn.

Điều thứ tư. — Những tiền từ cấp trọn và nửa phần theo học học tốt nghiệp mà trong năm thứ nhất, thứ nhì và thứ ba lại trở ra không ai hưởng vì việc qua đời, xin thôi học là bị truất phần vì các cơ kờ ra thông điều thứ nhất, thì đến ngày tựu trường cũng chuẩn cho thiên cấp cho những học trò trở tiền trong năm thứ ba và thứ tư nào mà cuối năm thì lên lớp đầu đồng bực cao, và lại gia thế cha mẹ phải suy sụp. Nhưng vậy nếu có kẻ tính nguyện, có cha hay là người chiếu hộ bỏ kết, vào bên học chánh, thì những phần tiền ấy nên để từ cấp cho những người này hơn.

Điều thứ năm. — Đơn xin tiền từ cấp viết chữ Đại-pháp và có ký tên thì phải gởi cho

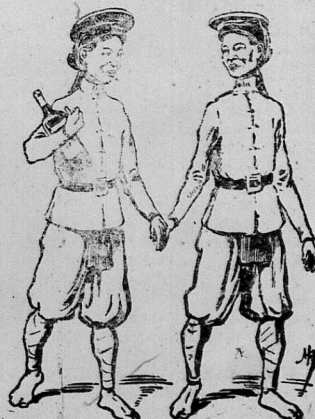
Thuốc gói chưa văn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG ỬA VI NÓ THƠM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères tri thuốc này mà thôi.

Mình muốn mua đồ ngon mà đi tết ông Đới mới được thường Mè-day công trần, thì có chi ngon cho bằng thử rượu DUBONNET này đâu!



quan Đốc và cho các tam bực trưởng từ tiền từ cấp giấy sau:

1— G

có thì d

2— S

người x

mười s

năm đ

ra thì l

nhưng

thỉnh

ngườ

3—

4—

hộ kỳ

nhà

trở

mang

Nh

học

m

tr

b

Đ

Saigon

th

l

h

h

g

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

l

quan Đốc lý thành phố Saigon, hay là Chợ-lớn, và cho các quan tham biện chỉ tính ít nữa là tám bữa trước ngày định khảo hạch cho là trường tốt nghiệp, thế cho cuộc thi hội hướng tiền tu cấp. Đơn phải có đính theo những giấy sau này :

- 1° - Giấy báo chứng rằng người xin đơn đã có thi đầu bằng cấp giáo lũng.
- 2° - Sao lục khai sanh mà làm chứng rằng người xin đơn đang mười ba tuổi sắp lên và mười sáu tuổi sắp xuống. Kể từ ngày 1er-jan. năm di khảo hạch vào trường thi nghiệp, trở ra thì lễ riêng đả nghĩ nơi điều thứ nhất về những kẻ xin đơn tuổi trên mười sáu mà có tính nguyện vào việc học chính ;
- 3° - Sổ lý lịch nhà trường của người xin đơn.
- 4° - Từ giao kết của cha hay là người chịu hộ ký tên mà chịu thời hườn tiền lại cho nhà trường số tiền ăn học của con hay là của trẻ mình chịu hộ, nếu như nó không học cho bằng niên lệ.

Những người nào có hưởng tiền tu cấp ăn học mà sao lại dưng cấp bằng làm việc quan mà xin thời trước khi mãn hạn nam năm trước, nhà môn trước mình đã lựa, thì lễ cũng phải trả tiền ăn học lại đủ số.

Điều thứ sáu. - Các quan Đốc lý thành phố Saigon và Chợ-lớn và các quan tham biện chủ tỉnh mỗi năm đều phải lập số tên họ những học trò có xin tiền tu cấp và phải lập thành cho mỗi tờ một bản lý lịch theo gia tộc rồi gửi lên cho quan Nguyễn-sỏi nữa là mười lăm ngày trước khi tựu trường.

Điều thứ bảy. - Những lời nghị ngày 13 novembre 1913, 28 février 1914 và 22 janvier 1916 đều bỏ hết.

Điều thứ tám. - Các quan Đốc lý thành phố Saigon và Chợ-lớn, các quan tham biện chủ tỉnh và quan đả đốc học chánh đều phải tùy theo chức trách mà lãnh thi hành lời nghị này.

Saigon ngày 11 juin 1917.

Quan Nguyễn-sỏi Rivet.

Tại nội vụ thành tra
ngày 7 juin 1917 - N°
1047. - BALEAR.

Vì lời nghị quan Nguyễn-sỏi Nam-kỳ ngày 11 juillet 1917.

Có Nguyễn-thị-Mai, thi đầu bằng cấp sơ học, nay bỏ đi làm chức nữ giáo, ăn lương đồng tiền là 180.000 theo cho có Vokim-Huê xin thôi.

CUỘC XỔ SỐ HỘI TƯƠNG TẾ

(La Loterie de la Mutualité)

Bỏ hồi rai giấy các nơi cho hay rằng có lời nghị quan Nguyễn-sỏi Nam-kỳ đề ngày 15 juillet 1917 cho phép bỏ mở cuộc xổ số 25 ngàn chỉ giấy bán ra, mỗi giấy là 1.000, tiền thầu số sẽ dùng trong cuộc làm phước trong hội.

Định đến ngày 11 novembre 1917 đồng 9 giờ sẽ xổ số tại nhà Hội thành-phố Saigon.

Ngày nay phát giấy ra bán hội sẽ rao cho ba tạnh hay.

Lập hội Syndicat de la presse

(Pour la formation d'un Syndicat de la presse)

Nhờ có quan huyện Nguyễn-vân-Cổ, tổng lý tờ Nam-trung-nhật-báo, khởi đoàn mới, nên các vị bình bút báo chương quốc-ngữ trừ hội hôm ngày thứ bảy 28 juillet hồi năm giờ rưỡi tại nhà hội khuyển học số 2 đường Poulo-Condore, đăng bản tin lập một hội kêu là Nam-kỳ báo chương hội.

Chữ vị có mặt :

Ông Canavaggio, ông Renoux, ông de Lachevrotiere, ông Huyền Cũ, Nguyễn-tử-Thức, Phùng-hoàng-Sang Nam-trung-nhật-báo; Nguyễn-chánh-Sát Nồng có mặt đăm; Lê-Dức, Trần-vân-Chim, Paulus Hòa Lạc-tỉnh-lân-quân; Nguyễn-kim-Đinh, Lê-hoàng-Mỹ, Lê-Sum Công-luân-báo.

Khi mở hội thì cả thầy đều nhường lời cho ông de Lachevrotiere là vị đại biểu của ông Helyeur chủ-nhơn tờ Công-luân-báo nói trước. Đoàn ông de Lachevrotiere nói rằng theo ý ông Helyeur, là một vị chủ-nhơn báo quan địa thành, muốn xin các bạn đồng nghiệp lập một hội nhưng mà chẳng phải là riêng một hội báo-chương annam, phải lập một hội kêu là Nam-kỳ báo chương hội, nghĩa là báo-chương Langsa và báo-chương Annam hội lại.

Lời bàn ấy cả thầy đồng ưng thuận - Rồi lại định ngày thứ bảy tuần sau sẽ nhóm lại cùng tại nhà hội khuyển học, chừng ấy sẽ mời đủ mặt các vị chủ-nhơn báo quan mà lập hội lại.

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG
(Indochine française.)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 3 f. 70
Giá lúa, 1 q 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lãi) 2.510, tới 2 f. 15.

Saigon

Mở hội thi tại Saigon

Đến ngày mùng 5 và 6 novembre 1917 có mở hội thi chức commis hàn hồ sở Thương-chánh.

Người ứng thi phải gửi đơn tại quan Phó-quản Đốc sở Thương-chánh Saigon trước mùng 1 aout. Lại phải gửi theo một lượt những giấy tờ sau đây :

1. Là đơn xin nhận vào hội thi, đơn này phải đóng giấy tin chỉ mà viết. (Coi châu tri quan Thủ-thống Toàn-quyền số 80-c ngày 29 juin 1912).
2. Tờ khai sanh.
3. Giấy tạnh hạnh.
4. Tờ sao lục tiền án.
5. Giấy chứng quan-lương y nhận không có bệnh hoạn chi và một cái chơn dung của người ứng thi có quan thầy ký tên và để ngày tháng.

Hội thi thơ kỳ học tập sở Thương-chánh

Hội thi này sẽ khởi sự ngày mùng 10 septembre tại Saigon.

Các người ứng thi phải gửi đơn trước ngày mùng 10 aout 1917 và phải gửi các giấy tờ sau đây :

1. Đơn xin ứng thi viết vào giấy tin chỉ (coi châu tri quan Thủ-thống Toàn-quyền số 80-c ngày 29 juin năm 1912).
2. Tờ khai-sanh.
3. Giấy tạnh hạnh.
4. Tờ sao lục tiền án.
5. Giấy chứng quan-lương y nhận không có bệnh hoạn chi và một cái chơn dung của người ứng thi có quan thầy ký tên và để ngày tháng.

Đánh từ dương-thế, giữ nợ hồng trần. - Ngày 26 tháng juillet năm 1917, có thị kỳ ở đường Bl., chông, con đều có đủ, gia thất hân hoi; Sao lại uống á-phiện mà quên sanh.

Ứng thay mấy mươi năm lao khổ lập được cái nhà, nay bởi cùng thì nên đánh lòng nhảm mải.

Chắc cũng có gia sự rồi rằm chỉ đồ chứ chẳng không ???!

Sang đoi. - Tên Võ-vân-Châu, 35 tuổi, thợ giặt ở đường Pellerin số 158 và Châu-van-Kiem, 35 tuổi, cho mượn xe máy, đường Lagrandiere sẽ phải giải lên tòa vì tội dưng lóa sang đoi của chủ tiệm xe kéo ở đường Charner.

An trộm. - Trong đêm 21 rang mải 22, quân phủ từ leo vách vào nhà một người dưng bà annam lấy quần áo và đồ vàng bạc đáng 54 đồng bạc.

Cũng đêm ấy bọn phủ từ vào nhà người thợ làm may số Tạo-tác mà lấy đồ cả thấy 7750.

Cưỡng đạo. - Hôm ngày 20 juillet, lối 4 giờ khuya một thằng tăng Quảng-dông bị 4 đứa du côn đánh rồi chạy thẳng vào Chợ-lớn, mất một cái bị dưng 34 đồng bạc.

Tây-ninh

Mới đây có xảy ra một vụ sát-nhơn rất ghê rợn, cả thiên hạ ở hai Tây-ninh thấy đều kinh hồn.

Số là con gái của ông hương chức nọ, tác chừng 15 tuổi, đi ra chợ bán lá chuối, thỉnh linh bị người ta bắt đem xuống đồ, và bị giết tại đó.

Quần sát-nhơn đăm chém con ấy 17 rồi rồi quang thầy hương chức.

Linh sơn-dâm bắt một con mẹ đơn bà và một đứa con gái là cháu của con mẹ này cũng chừng 15 tuổi ở dưới chiếc đồ áo mạng này. Hai thị này cũng khai có can phạm tội ác.

Toà đang truy tầm cả bọn sát-nhơn.

Cần-thơ

An trộm trộm. - Hôm ngày 11 juillet lối 12 giờ trưa, tên Mươi-Chang bị mất bà con

trầu. Hai đứa chân trầu nói biết mất tên Giáp ở làng Tích-khánh. May có đội Hòn và Hương-quân đi tới làng ấy, thì chủ mất trầu nhờ cả hai truy ra được tên ấy giải cho Tòa trị tội.

Sét đánh. - Hôm 25 tháng 5 annam, ở làng Mỹ-thuân, có tên Nguyễn-van-Hương 22 tuổi bị sét đánh chết. Quân và đội bộ đến nơi mà xem xét thì làm chứng trên đầu người chết có phỏng một cục băng cái chén, có đập nát, còn dưới bụng thấy một đường đo 10 phân tây.

Tội ác. - Ngày 19 juillet, tên Ng.-vân-Điền đều làng Thới-bình thãm nhạc mẫu và vợ.

Bữa ấy có người anh em lối xóm mời và lại nhà ăn cơm.

Đang buổi ăn, ai nấy uống rượu lại sậu mèm kể nói vầy người nói nọ sanh sự cãi co. Người chủ đăm thách rằng phải và như tên Điền thì và sẽ giết hết cả bà con.

Phan-thị-Trước nghe vậy nổi giận mà mắng tên Thiệt, tên này nổi xung lấy dao chém thì Trước 4 vết, người ta khiến người bình lên nhà thương Cần-thơ, còn người kia bị nạp giải vào Công-đường.

Hai-dăm

(Petites anecdotes)

Thuốc trừ muỗi

Có một ông thầy thuốc kia, tự đắc mới phát minh dạng phương thuốc trừ muỗi rất hay, đăng báo nói thần thành lân. Lúc tỉnh những nơi có muỗi nghe tiếng, kéo nhau lên mua rồi hồi rằng :

— Đa thừa thầy : Đam về làm thế nào thì hết muỗi?

Thầy thuốc đó nói rằng :

Hề bắt dạng con muỗi nào thì lấy chước xiêu thuốc này thoa vào lỗ mũi nó, thì nó phải chết liền.

Sao lục Văn tế

Thầy đồ ngồi dạy học, chủ nhà mẹ vợ chết, cây thầy làm văn tế dùm. Thầy đồ giờ sách sao ngày vắn tế cha vợ.

Khi đọc văn, chủ nhà trách thầy rằng làm.

Thầy đồ ta giận nói :

— Văn ở sách có lẽ nào làm? Nhà anh chết làm thì có, chứ tôi đây không làm đâu.

CHƯ VỊ ĐA GỖI BẠC

Đầu xuân lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat báo đến trả tiền mua như-trình cho Bền quán : ấy là sự giúp cho Bền quán mà lẽ đều nên nhĩn mĩn mừng ơn các vị mình.

Số tiền	Số
huat-lên.	annamit
3018 Village T.N. Cholon	6 \$ 618 649
630 H X V. Gallandhuang	4 \$ 614 391
2518 L. ph. T. Carrang	6 \$ 610 847
3035 Ng. d. H. Cabell	6 \$ 461 598
3032 Village T. H. Cholon	4 \$ 460 391
6690 Ng. m. T. Sable	2 \$ 022 657
4238 Ng. m. T. Phungou	4 \$ 176 739
3063 L. A. H. Boate	4 \$ 023 312
4099 T. V. Q. Goocang	4 \$ 020 861
8035 R. P. T. Quailon	4 \$ 194 430
7029 Village T. H. Cholon	6 \$ 938 727
7194 T. V. L. Soerang	6 \$ 918 156
7520 Ng. h. Nh. Tason	4 \$ 001 153
106 L. V. M. Phantiet	2 \$ 025 353

HÀNG TRƯỞ ĐỒ TRANG SỨC

hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille

Savons.

Nước thơm gọi đầu.

Nước thơm Eaux de Cologne.

Các thứ hàng đầu thơm để cho các tiệm

hớt để dưng.

Có trả tại tiệm Henri-Bresset đường

Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp.

Rượu chắt.

Rượu mạnh.

Dầu ăn, Savons.

Nón, mũ.

Da đóng dây, da thuộc và da

thơm các thứ hiệu.

Có trả tại tiệm Henri-Bresset đường

Charner Saigon.

Thuốc điều hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères trừ thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES
En tous Genres
Prix Modérés

NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR

22, AMIRAL-DUPRÉ SAIGON

Kính trình chư vị có lẽ TIẾM KHẮC CON ĐẤU BÔNG VÀ MÚ THUNG (TIMBRES CUVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mỗ bia đá càm thạch đả mã (pierres tombales), có đủ thứ con dấu. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gởi thư cho tôi thì tôi sẽ gởi catalogue cho coi vữa y kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vữa y và giá thiết rẻ, tôi rất rđi ơn vđ cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

Rượu TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất hơ hơn các thứ rượu bđ khác, bđ nước đá vao thì thành thứ rượu rất vđ sành.

Hãy đải ban hữn thể! mình một ly
TONI KOLA
Mình hãng DENIS freres trừ mà thôi.

Nhà DENIS freres tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng : Các thứ rượu chắt của hãng rất kỳ cang. Hàng sáng lũng gởi bđn giá và mầu rượu cho không mĩa là phải có xin thì dưng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đồng âm mà khó viết

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un appendice

comprenant tous les mots difficiles à écrire

par NGUYỄN-VĂN-MAI

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat

Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết đảu hoi hay là đảu nê, hoặc viết đ hay là g ở trước c hay là t, có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lối châu thi của quan Đốc học chánh, ngày 31 aout 1916, day rằng « Đến các khoa thi tới đây, thì trong những bài hạch về tiếng annam quan giám-khảo chấm vở hết sức nghiêm ». Vây nên tôi ngu ý đơn bđn này, ngỏ hầu giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tư-diễn Génibrel và Paulus Cua. Hề có nghĩ ngại chữ nào, lặt quyen này ra mà coi, thì viết không sai.

Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Coubert (Chợ Bến-thành mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá : 0 \$ 04

Phai đải hđ đảu T. H. SCHNEIDER
V. Imhoff & Co. SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, đảu P. Trương-vinh-KY
in tại đây.
Khang-khinh 1 \$ 00 / Có mầu 2 \$ 00 / Thêm quố 0 \$ 20

BÀI THUỐC TRỊ NGŨ KHÔNG ĐƯỢC, HOẠI CÂN, CÁN-CỐT HÓA BÌNH VÀ ĐAU MÌNH ĐAU MỖ

Khi nào cân và các cốt đau thì con người ngũ không khi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mịt, chóng mặt ngũ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lối hoá thì chết chứ không sống nổi đâu.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thứ-vật ở thành Paris đã chiêm nghiệm các điều khổ đốn bởi não cân, trái tim, ti vị, trái thận mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc em kim thời mà thí nghiệm, tìm tới lâu ngày mới gặp được bài thuốc "Neurinase" này vô hai và chữa các thứ bệnh thần hiệu là thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lại, đầu óc không còn nặng nề thì hãy mua thuốc Neurinase này. Con nít ông già, đờn bà con gái lúc dậy mẩy hoặc trở về già đang được thấy thây.

Thuốc hiệu "NEURINASE" trữ tại Saigon: tiệm thuốc thương-dũng G. RENOUX và De MARI & LAURENS và tại THIẾT-NHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.



RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE



Của Tu-si-en Saint-Paul bảo chế. Là một thứ rượu bổ làm cho con người náo nức, tăng trưởng thể và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thứ rượu bổ này bao chế đã dâng hơn 550 năm rồi bởi tay ông Dom Manosi là thầy la tại l'Abbaye de san-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều đang nó và các danh và đồng dâng nó mà cho bệnh uống. Nhất là các trẻ nóng nực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP (Conseils médicaux)



Chưa vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, ti vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum massé là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rham khác.

Nếu coi cho kỹ hễ làm thứ giả, hãy nài cho phải, cái về có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

XIN MÀY ĐẾN THỬ XEM. MÀU LẠM! MÀ RẼY KỶ CAO TIỆM MÀY NGUYỄN-HỮU-SANH Ở gần ga xe lửa Cầu Ông Lân

Máy đủ các kiểu áo-xiêm quần, dài và y phục Âu-châu (paletot) theo thực thể. Có bán sẵn, vải-bộ, tơ-lụa, kiểu mới bông-là. Lược-lông Bắc, Cầm-châu Tàu, cũng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.

Vân, Nho, Xuyên, Lân, Trung-huê, Nhuộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyền, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vắn vắn!!!

Nếu chưa-qui-vi, muốn hỏi kiểu dễ chi, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu Ông Lân,
SAIGON.

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordoux. — SAIGON

MEO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ. Được thầy Mossand dịch dịch, được thầy tuấn thảo viết dạy dỗ nên chọn sách của ông LAMITE và FLEURY mà dịch ra.

Giá 1 fr. 60
Tiền gửi 0 \$ 06

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT

HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordoux. — SAIGON

CÁCH LAM BÀN VÀ MỰC. Được nhiều người rất khen, mua và đẹp.

Giá 0 \$ 40
Tiền gửi 0 \$ 04

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TI VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DẠI, BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rẻ tiền và rất hiện nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KIỆT. Những bệnh gốc BỞI, ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Hết ki thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chờ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỎ

nữ cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillie.

Chánh chủ trở thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hàng báo chí y sinh, đường GARELLE St GERMAIN môn hải số 9, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau bàng-quang, bệnh Phóng — và nửa vè. | Thạch-lâm-bình (kể) — Đau mẩy chỗ lết-láo.

VICHY GRANDE-GRILLE | trị bệnh đau gan

VICHY HOPITAL | trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. — Có hộp và có vè.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước rít (mới-khi-chất).



TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

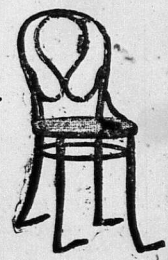
THỦ GHẾ THONET

mặc tình quan khách muốn lựa mua thứ nào cũng được



Giá rẻ

+ hơn +
mọi nơi



Xin viết thư hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi Hãng BERTHET, CHARRIÈRE & C^o ở đường Kinh-lập, môn bài số 68. — SAIGON.
ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI

THUỐC LÁ VẮN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cò họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì dở ở những đại-học đường ra, đừng độc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẮN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC SẴN NGAY HÀNG
và được sự phê-dồng ban thường
ở trường thuốc và
năm 1918 và 1919

ĐƯỢC SẴN NGAY HÀNG
và được sự phê-dồng ban thường
ở trường thuốc và
năm 1918 và 1919

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẩu đã ký tại Tòa-án
Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự.
62 lần được đánh Ngoại-hạng
Chủ-lãnh trưng bán là: { ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74
J.Z. Paulhac { ở Paris, Rue Béranger, số 21.
Lãnh trưng bán tại { ở 19 đường Bonnard, Saigon.
Đông-dương là ông } BOY LANDRY { ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ
Hoàn-kiểm ngay gốc Dừa Hạ-nội).
Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chẳng biết Giấy vắn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất. Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB
là bảo thủ sức khỏe
và lại là rảnh mắt thuốc ngon.



MẮT TRÍ KHÔN (NÃO-BÌNH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cân có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kíp phải lần-lò. Thăm chỉ ngày kia đi chợ rồi về quên lững cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hồ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiếng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh đờ độn ấy, thì phải dùng một thứ mạnh dục hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ-hoàn-linh-đơn).

Những người đờn ông đờn bà mang bệnh thiếu huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ cân thượng đẳng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng cân đò. Uống nó được lâu thì mình sẽ đứng mạnh giỏi sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giỏi như vậy kia!

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



LỜI BẢO CẦN KÍP

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hút thuốc nhiều thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết lựa thuốc mà hút, bỏ thứ nào hút thì nũng nịu sao không biết.

Chư khan quan khà hút được thứ thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng có hại, mà lại thơm tho nhàn nhàn trong cò.

Có bán trong các tiệm hàng xóm.

LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Vân.
1° Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20
(không phải 0 \$ 40).
2° Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30
3° Tuổi Lục-vân-Tiền... 0 30



Đơn tại nước Langsa.
Dùng sữa thường hàng trong hoàn cầu, vắn vắn.
Sức khỏe, Mạnh mẽ, vắn vắn.
Sữa đặt Normand hiệu là la petite fermière đơn tại tỉnh Normand để trong Béo Val-de-Bray đơn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đặt mà tách chất lấy còn danh, sinh sống sữa, thường hàng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc vắn này đắt 0 mà lại chắc, đơn cho người biết hút thuốc đúng.

Xin hỏi kiển tại hàng Berthet, Charrière và Công ty.

Hệ thứ rời thì ưa nó luôn luôn.
BAO XANH. - Hút nó chẳng hề khô cổ, mùi thơm làm cho khoái chí con người.
Phải hút cho có cái hy tên và dấu hóa-thị để tập kiển là dấu treo.



HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savor hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-ben tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:
Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra ve.
Rượu Champagnes: Vve Cliequot-Ponsardin.

Roederer.
Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier.
Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu

kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bền-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-đi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.
Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LẮM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi



Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiển. BÈ.
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lạc-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thư như vậy;
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 38 rue Catinat. - SAIGON.

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƠ XÃ

Bibliothèque de vulgarisation

Bốn-quán chủ nhơn **F.-H. SCHNEIDER** lập ra tại Saigou năm 1910

BẢO QUẢN: *Tại Saigon, 7, Boulevard Norodom. — Tại Hà-nội, 20, Boulevard Carreau*

KÈ TỪ NGÀY 15 JUILLET 1917

BẰNG RA BÁO MỖI BỮA CHỨA NHỰT

Tờ báo

Gazette de Cochinchine

Trương phụ bằng tiếng Langsa của tờ Lục tỉnh-tân-văn

Tờ báo này nữa là tờ thứ tư của hội Phổ-thông giáo-khoa thơ xã, như sau này:

Tại Saigon. { **TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** tức là tờ Thông-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần ra một lần ngày thứ năm.
TỜ GAZETTE DE COCHINCHINE bằng chữ Langsa, mỗi tuần in ra ngày chúa nhật.

Tại Hà-nội. { **TỜ TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN** tức là tờ Thông-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần lễ ba kỳ.
TỜ ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ tức là tờ Tùng-báo, bằng chữ quốc-ngữ, mỗi tuần lễ in ra một lần.

Tờ báo mới này sẽ in ra bằng tiếng Langsa và chỉ đề hộ vực lợi quyền người Annam và phổ thông cách tri cũng những phương-châm phải noi theo trong đường sanh nhai của người Langsa trong xứ Nam-kỳ.

Nhờ có tờ báo mới này Bốn-quán mới có thể định đoạt về giá bán lẻ từ số và giá mua báo trọn năm, giá ấy cứ y như vậy cho đến ngày nay, dầu giá giấy tiền tàu chở chuyên một ngày một tăng lên cao, lại càng ngày càng thêm sự khó trong việc mua giấy, thì giá mua báo cũng đề vậy.

Kề từ ngày 15 Juillet, giá mua báo tính như sau đây:

	MUA 1 TỜ BÁO	MUA 2 TỜ BÁO	MUA 3 TỜ BÁO	MUA CẢ 4 TỜ BÁO
1 năm.	6 \$ 00	11 \$ 00	15 \$ 00	18 \$ 00
6 tháng.	3 50	6 00	8 00	10 00
3 tháng.	2 00	3 50	5 00	6 00

BÁN LẺ TỪ SỐ

Lục-Tỉnh-Tân-Văn. — *La Gazette de Cochinchine và Trung-bắc.* 0 \$ 10
Đông-Dương-tập-chí. 0 15

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié l'insertion.....

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature

de M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Le Directeur-Gérant à mille deux cent
Th. H. Schneider
à Paris